

SỐ 130

PHẬT NÓI KINH NHÂN DUYÊN CON GÁI TRƯỞNG GIẢ CẤP CÔ ĐỘC ĐƯỢC ĐỘ

Hán dịch: Đời Tống, Đại sư Thi Hộ.

QUYẾN THUỢNG

Tôi nghe như vậy:

Một thời Đức Phật ở tại vườn Kỳ-đà Cấp cô độc, thuộc nước Xá-vệ, cùng với chúng đại Thanh văn hội đủ.

Trưởng giả Cấp Cô Độc là người có đủ phước đức lớn, vợ con, nô tỳ, quyền thuộc đông đảo, giàu có quyền quý, tích lũy tài sản châu báu nhiều vô lượng, so với vua trời Tỳ-sa-môn không khác. Trưởng giả cùng quyền thuộc sum họp bên nhau vui vẻ an lạc. Vào lúc nọ, vợ ông ta mang thai, sau chín tháng sinh được một đồng nữ, dung mạo đoan nghiêm, vô cùng xinh đẹp không ai sánh bằng. Thân hình cân đối uyển chuyển, nhìn thấy ai cũng ưa thích. Sau khi sinh cô gái này, liền tiếp có nhiều điềm lành tướng tốt xuất hiện, vì nhân duyên ấy, người cha đặt tên cho con là Thiện Vô Độc.

Cách xa nước Xá-vệ khoảng một trăm sáu mươi do-tuần, có một thành lớn tên là Phước tăng, nơi đó có vị trưởng giả tên Mô-thi-la, cũng đầy đủ phước đức, đông đảo vợ con, nô tỳ, quyền thuộc, giàu có, quyền uy, tài sản quý giá nhiều vô lượng, so với vua trời Tỳ-sa-môn cũng không khác. Trưởng giả Mô-thi-la có một con trai tên Nguru Thọ, tướng mạo đoan nghiêm chỉnh, đặc biệt tươi đẹp không ai sánh kịp, người nào trông thấy cũng đem lòng yêu mến. Nhưng gia đình trưởng giả này kể cả người con trai đều phụng thờ ngoại đạo, hết lòng tin tưởng họ nên không thể biết được có Đức Phật Thế Tôn là Bạc Tỏi Thượng Tối Thắng. Gia đình trưởng giả ấy cũng không được nghe những pháp tối thượng của Thế Tôn, xưa nay họ chưa được thấy thần thông biến hóa cùng sự nghiệp thù thắng của Phật.

Các vị ngoại đạo này ở rải rác khắp nơi trong nước, hoặc ở thôn xóm Ngao-lý-ca, hoặc ở thành lớn Phước tăng, hoặc ở đại thành Tác hiền. Bây giờ, có một vị ngoại đạo, trước đây ở trong thành Phước tăng, đến gặp đồng tử Nguru Thọ, nói với đồng tử:

–Tại sao đã lớn rồi mà chưa lập gia đình?

Nguru Thọ đáp:

–Trong thế gian, nếu có người nữ nào hình sắc đoan nghiêm xinh đẹp bằng tôi, thì tôi sẽ xin cưới cô ta.

Ngoại đạo nói:

–Đồng tử nên biết, trưởng giả Cấp Cô Độc ở nơi thành Xá-vệ có một đồng nữ, xinh đẹp đặc biệt, dung mạo diễm lệ không ai bằng, kẻ nào trông thấy đều yêu mến. Cậu nên hỏi cô ấy làm vợ.

Ngưu Thọ nghe xong, tâm sinh vui mừng. Theo lời chỉ dẫn ấy, cậu ta thay đổi thường phục, mặc áo ngoại đạo, bưng bát đi đến thành Xá-vệ; tới nơi, theo thứ lớp khát thực đi dần tới nhà trưởng giả Cấp Cô Độc, đứng ở ngoài cổng. Bấy giờ, đồng nữ Thiện Vô Độc nghe tiếng người đến khát thực, liền mang thức ăn uống ra để bố thí, đồng tử Ngưu Thọ nhìn thấy nàng nên sinh lòng yêu mến. Đồng nữ Thiện Vô Độc vì nghiệp lực của nhân duyên đời trước nên cũng ngấm nhìn người thanh niên kia, thấy đồng tử Ngưu Thọ dưới hình tướng một ngoại đạo, nên mỉm cười và nói:

–Người là kẻ không có sự hiểu biết đúng đắn, là hàng ngoại đạo dị học, tại sao lại đứng đây ôm bát khát thực?

Đồng tử Ngưu Thọ nghe nói xong, cũng mỉm cười, không nhận thức ăn, bèn đi khỏi nhà ấy. Đồng tử trở về thành Phước tạng thưa với cha mẹ:

–Cha mẹ biết cho, trưởng giả Cấp Cô Độc ở thành Xá-vệ có một đồng nữ tên là Thiện Vô Độc. Nay con xin cha mẹ cho phép con cưới nàng làm vợ.

Trưởng giả Mô-thi-la nghe nói thế, liền đến gặp trưởng giả Cấp Cô Độc trong thành Xá-vệ, đem hết duyên sự ấy trình bày. Trưởng giả Cấp Cô Độc nói:

–Tuy tôi hứa với trưởng giả, nhưng hãy chờ tôi hỏi ý kiến của Đức Phật Thế Tôn, nếu Phật cho phép thì việc này rất tốt.

Trưởng giả Cấp Cô Độc liền đến gặp Đức Thế Tôn, lay sát chân Phật và trình bày đầy đủ sự việc trên. Phật dạy

–Này trưởng giả, con gái ông không xuất gia, hãy gả cho họ, là điều rất tốt. Cô ấy nếu đến thành Phước tạng, thì có thể làm được những Phật sự lớn lao, vô cùng tốt đẹp, an lành.

Bấy giờ trưởng giả Cấp Cô Độc vâng theo lời Phật dạy, trở về nhà, dùng nhiều loại vàng ngọc quý giá, chuẩn bị đầy đủ vật dụng theo nghi lễ của đời, đưa đồng nữ Thiện Vô Độc gả cho đồng tử Ngưu Thọ.

Sau đó trưởng giả Mô-thi-la, tổ chức tại nhà mình tiệc tùng để đãi cho các ngoại đạo, nên gọi Thiện Vô Độc đến bảo:

–Đồng nữ, con có thể đến chỗ đang ăn uống để tùy hỷ bố thí các vị ấy.

Đồng nữ Thiện Vô Độc trước đó không biết là gia đình chồng bày tiệc dọn ăn cho các ngoại đạo, nghe trưởng giả nói xong, cho đó là các vị đệ tử Phật như Xá-lợi-phất, Đại Mục-kiền-liên, A-nan... đã tới đó thọ trai, nên tức thì vui mừng hơn hờ đi ngay. Đến nơi, thấy các ngoại đạo dị học, tướng mạo xấu xí đen đúa như màu chim Ca-ca, mặc y nhóp nhúa, thân thể bẩn thỉu, lại lỏa hình không biết xấu hổ, ăn uống khác nào đám quỷ đói, đồng nữ thấy sự việc như thế rồi, trong lòng tức giận liền quay mặt qua chỗ khác, rồi đứng yên. Trưởng giả bảo đồng nữ:

–Tại sao con sinh ý nghĩ muốn bỏ đi?

Đồng nữ trả lời:

–Con không lùi bước, nhưng hiện nay hội cúng dường do trưởng giả tổ chức, nếu cúng dường cho Thánh chúng thì sẽ thu hoạch được phước đức thù thắng. Tại sao lại cúng dường cho các hàng ngoại đạo chỉ chuyên tạo tác tội lỗi này, thế thì có lợi ích gì?

Trưởng giả nghe nói, kinh ngạc hỏi:

–Này đồng nữ, trên thế gian lại còn có vị Đạo sư tối thắng hơn những vị này hay sao?

Đồng nữ đáp:

–Trưởng giả hãy lắng nghe, trong thành Xá-vệ có một khu lâm viên rộng lớn do cha con xây dựng, hiện nay có Đức Phật Thế Tôn ở đấy. Đức Phật Thế Tôn Tối Thượng Tối Thắng là thầy của con. Cha mẹ Ngài là hàng cao thượng, gia tộc xuất chúng, họ Sát-đế-lợi thuộc bậc Kim luân vương. Ngài từ bỏ ngôi vị Chuyển luân vương, xuất gia tu hành, nhằm chán những thứ phú quý trong thế gian, tu qua các hạnh, ngay dưới cây Bồ-đề đã hàng phục các loài ma, thành Phật, các căn với tướng tốt đoan nghiêm, đầy đủ, hiện tướng tươi đẹp thù thắng không ai bằng, thần thông diệu dụng tự tại vô ngại, luôn thể hiện sự hoan hỷ, trên nét mặt tròn đầy rất trang nghiêm, tất cả nơi chốn hành động đều tương ứng. Lại có ba mươi hai tướng của Bậc Đại Nhân, tám mươi vẻ đẹp tùy hình, hào quang luôn tỏa chiếu khắp cả toàn thân, trên đỉnh đầu có hào quang sáng như ngàn mặt trời, rộng lớn rực rỡ, trang nghiêm tột bậc, sự hiền thiện tỏa ra khắp nơi, sừng sững không lay động như núi báu hiện rõ, tất cả chúng sinh được trông thấy Ngài đều mê muội, chiêm ngưỡng tướng hảo của Phật, lòng không nhằm chán. Ngài vì các vị Thanh văn tùy cơ thuyết pháp phân biệt từng việc: Đây là nhân duyên, đây là phi nhân duyên; đây là đạo xuất ly, đây là phi đạo xuất ly; đây là điều nên làm, đây là điều chẳng nên làm; đây là thần thông sự, đây là phi thần thông sự; đây là trí tuệ của thế gian, đây là trí tuệ của chư Phật. Lại nữa, Đức Phật Thế Tôn luôn có các phương tiện thiện xảo, tùy chỗ nêu giảng, đều dùng pháp ngữ tối thượng để nhiếp phục các thứ ngôn ngữ khác. Tất cả những lời Ngài thuyết giảng đều vì lợi ích cho mọi người. Đây là nghiệp thiện ác, Thế Tôn thuyết giảng như thật. Đây là điều nên làm, Thế Tôn thuyết giảng như thật. Đây là điều nói trước, đây là điều nói sau, Thế Tôn phân biệt như thật từng vấn đề một. Khi Đức Phật thuyết pháp, mắt và mặt Ngài luôn tươi sáng vui vẻ, không hề nhăn nhó bực bội, thường nói những lời êm dịu, lời thuận việc thiện, lời ngọt ngào, lời khả ái, lời khéo léo, lời an ủi, đưa ra các phương tiện tùy cơ thuyết pháp, thương xót vì lợi lạc của tất cả chúng sinh, khiến cho mọi chúng sinh đều được điều phục. Lại nữa, Đức Thế Tôn vì các Thanh văn phân biệt từng vấn đề: Đây là pháp Thánh nhân; đây là pháp dị đạo, đây là pháp lia mọi cấu nhiễm; đây là pháp cao thượng khiến cho các vị Thanh văn, tùy sự hiểu biết theo khả năng của mình, như lý tu tập, chứng đắc đầy đủ về giới, về định, về tuệ, về giải thoát và giải thoát tri kiến. Lại nữa, Đức Thế Tôn đi đến khắp tất cả các làng xóm địa phương xứ sở, dù đi hay nghỉ Ngài cũng không bị tất cả các hàng phi nhân làm hại, quấy nhiễu. Trong tất cả mọi lúc, Ngài thường dùng Thiên nhãn để nhận thấy các sắc tướng, thường dùng Thiên nhĩ nghe các loại âm thanh, ánh sáng của trí tuệ rộng lớn chiếu khắp nơi, trong thời hay phi thời thường an trụ nơi chánh niệm. Phải biết rằng Đức Phật Thế Tôn có nhiều công đức như vậy. Đây gọi là Bậc Đạo Sư tối thắng trong thế gian.

Khi ấy, nơi nhà trưởng giả Mô-thi-la, các ngoại đạo được tập hợp đông đảo. Trong số ấy, có người nhờ thiện căn thành thực, nên khi nghe nói về công đức của Đức Phật thì cả người lông tóc đều dựng ngược, buồn rầu than thở, đối với Đức Phật Thế Tôn, liền phát khởi tâm thanh tịnh, sinh tâm kính tín sâu sắc, bèn bày tỏ:

–Chúng tôi nguyện sẽ theo Phật xuất gia.

Bấy giờ trưởng giả Mô-thi-la, sau khi nghe đồng nữ Thiện Vô Độc nói về công đức của Đức Phật liền phát sinh tịnh tín đối với Phật Thế Tôn, nên nói với đồng nữ:

–Nay con có thể cho ta được gặp Đức Phật Thế Tôn không?

Đồng nữ đáp:

–Trưởng giả muốn gặp Đức Phật Thế Tôn cùng Thánh chúng thì nên chuẩn bị các thức ăn thật quý giá để cúng dường.

Bấy giờ trưởng giả y lời, bảo vợ lo sửa soạn thức ăn.

Người vợ đáp:

–Lành thay! Nay trưởng giả, các thức ăn uống đều đã sẵn sàng.

Trưởng giả nói với đồng nữ:

–Ta không biết nghi thức để mời, vậy con nên thỉnh Phật.

Đồng nữ Thiện Vô Độc dùng diêu hoa làm đàn tràng, hương về nơi Đức Phật Thế Tôn đang ở, từ xa đem toàn thân lễ kính, đốt các loại danh hương, rải các loại hoa đẹp, nhất tâm chấp tay thỉnh Đức Phật Thế Tôn, thưa:

–Đức Phật là Bậc Nhất Thiết Trí, đầy đủ đại Bi, tùy theo tâm niệm của chúng sinh hoan hỷ khi được gặp Ngài, đều làm cho họ được như ý. Hiện trưởng giả Mô-thi-la cùng các quyến thuộc đã dốc phát tâm thanh tịnh, muốn gặp Thế Tôn, nay tại nhà họ đã xếp đặt các thức ăn thượng vị, muốn tự tay cúng dường Đạo sư Thế Tôn và các Thánh chúng. Vậy con xin phụng thỉnh, ngưỡng mong Thế Tôn, rộng lòng Từ bi thương xót vì lợi lạc cho chúng sinh, nhận lời thỉnh cầu đến nhà trưởng giả.

Lúc ấy những hoa đẹp do đồng nữ rải lên, nhờ uy thần của Phật, đã tụ lại trên hư không như vua thiên nga, từ từ hạ xuống vườn Kỳ-đà Cấp cô độc, nước Xá-vệ, trước Đức Phật Thế Tôn. Hương thơm kia như mây tối thượng vị diêu kết thành lâu đài xoay chuyển trên không trung.

Bấy giờ Tôn giả A-nan nhìn thấy hiện tượng này, nên bước ra trước, bạch Đức Phật:

–Thưa Thế Tôn, hiện tượng lành này từ nơi nào đến mà có hình tướng như cầu thỉnh Đức Phật?

Phật dạy:

–Này A-nan, ông nên biết, cách xa nước Xá-vệ này đến một trăm sáu mươi thành Phước tạng, có một thành lớn tên là Phước tạng, nơi đó có vị trưởng giả tên Mô-thi-la. Thành ấy hiện đang có các ngoại đạo tụ hội, trưởng giả Mô-thi-la dốc lòng thỉnh Phật và chúng Thanh văn. Chúng ta sẽ đi đến nơi đó, mỗi người sẽ hiện thần biến để chúng ngoại đạo kia trông thấy mà phát sinh sự tin tưởng thanh tịnh. Khi đã có được lòng tin như thế thì sẽ làm cho họ không còn thoái chuyển. Chính nơi ấy, Ta sẽ tạo được lợi lạc lớn. Đây là hiện tượng họ đến đây thỉnh Phật, vậy ông nên đánh kiên chùy tập hợp chúng Bí-sô, bảo họ tự nhớ rõ về giờ giắc, mỗi người đều hiện thần thông để đến thành lớn ấy nhận sự cúng dường.

Tôn giả A-nan vâng lời Phật dạy, đánh kiên chùy, tập hợp chúng Bí-sô, phổ biến: “Các vị Tôn giả A-la-hán đã đắc thần thông hãy lắng nghe lệnh của Đức Phật. Nay các Bí-sô tự biết rõ về giờ giắc, mỗi vị sẽ hiện thần thông đi vào thành Phước tạng, thọ sự cúng dường của trưởng giả Mô-thi-la. Trong thành ấy hiện có các ngoại đạo đang tụ hội, phải dốc làm cho họ phát sinh lòng tin thanh tịnh, khi đã sinh lòng tin ấy rồi thì sẽ khiến họ không thoái chuyển, sẽ làm cho họ có được lợi lạc lớn”. Tôn giả A-nan bố cáo như thế, rồi phát thẻ. Các vị A-la-hán đều thọ thẻ. Khi ấy, có một vị Bí-sô tên Côn-nỗ-bát-đà-na, là Thượng tọa trong chúng, đã chứng quả Tu-đà-hoàn, nhưng chưa có được đầy đủ thần thông, cũng nhận thẻ. Tôn giả A-nan nói:

–Thưa Bí-sô thượng tọa, nước Xá-vệ cách thành Phước tạng kia đến một trăm sáu mươi do-tuần. Đức Phật ra lệnh các vị phải hiện thần biến mới có thể đến chôn ấy.

Vị Bí-sô Thượng tọa nghe lời nói như vậy, liền tự trả lại thẻ đã nhận. Vị Bí-sô này bèn dùng tâm thanh tịnh an trú như thật, ngay trong khoảnh khắc một sát-na, liền đắc quả A-la-hán, nhận lại thẻ cũ, phát khởi sáu thần thông. Thí như trong khoảng thời gian người lực sĩ co duỗi cánh tay, vị ấy liền vọt thân lên không trung, nói kệ:

*Không lấy sắc tướng làm tối thượng
Không dùng sức lực để tôn trọng
Ly trần thanh tịnh mới trang nghiêm
Chứng đắc lực thông đều đầy đủ.*

Sáng sớm hôm sau, các vị A-la-hán tùy sở thích đã ứng hiện các thần biến, lần lượt đi đến nhà trưởng giả Mô-thi-la trong thành Phước tăng.

Bấy giờ trưởng giả Mô-thi-la cùng vợ con quyến thuộc dùng nước thơm rưới khắp mặt đất, bố trí chỗ ngồi hết sức trang nghiêm, dọn bày ra các loại thức ăn thượng vị. Sau khi sắp đặt xong, trưởng giả và vợ con ra khỏi nhà, đứng bên cửa, cùng đồng nữ Thiện Vô Độc, đồng tử Ngưu Thọ chờ Đức Phật giáng hạ.

Trưởng giả suy nghĩ: “Đức Phật đến đây thọ sự cúng dường của ta hay là Ngài lại đến nơi khác để thọ sự cúng dường nào!”. Ông ta nghĩ như thế rồi, hướng về nơi Đức Phật Thế Tôn, đứng yên, dốc tâm chiêm ngưỡng.

Lúc ấy Tôn giả A-nhã Kiều-trần-như dùng thần lực của mình hóa xe Đại xà, người thì ngồi yên trên xe, lại hóa mưa trời li ti từ từ rơi xuống, sấm chớp sáng rực liên tục phát ra. Tôn giả hiện thần thông như thế, đến nơi nhiều ba vòng quanh trên thành ấy, sau đó từ hư không hạ xuống, vào nhà trưởng giả.

Trưởng giả Mô-thi-la trông thấy hình tướng ấy, bèn hỏi đồng nữ Thiện Vô Độc:

–Vị đến đây bằng xe Đại xà lại có trời mưa li ti từ từ rơi xuống, sấm chớp sáng rực liên tục phát ra, hiện tướng như vậy đi rồi vào nhà ta, là Thầy con phải không?

Đồng nữ đáp:

–Đó chẳng phải là Thầy con mà là vị được Đức Phật Thế Tôn độ đầu tiên, là vị đệ tử thượng thủ tên A-nhã Kiều-trần-như. Khi Phật chuyển pháp luân lần đầu tiên tại vườn Lộc dã, thuộc nước Ba-la-nại, vị này được nghe pháp yếu trước hết liền đắc quả. Đức Phật nêu rõ vị ấy là tối thượng đệ nhất trong các vị chứng đắc Niết-bàn. Đây là vị Tôn giả đến trước tiên.

Đến lượt Tôn giả Xá-lợi Tử hóa ra xe sư tử, người thì ngồi yên trên xe, tới nơi hiện thần thông bay quanh thành kia ba vòng, rồi từ hư không hạ xuống, vào nhà trưởng giả.

Trưởng giả thấy hình tướng ấy, hỏi đồng nữ Thiện Vô Độc:

–Vị đến bằng xe sư tử hiện tướng trạng như vậy rồi đi vào nhà, là Thầy con chẳng?

Đồng nữ đáp:

–Đó chẳng phải là Thầy con mà là vị đệ tử của Đức Phật, tên là Xá-lợi Tử. Vị ấy khi ở trong thai mẹ, người mẹ tự nhiên có trí tuệ thông minh xuất chúng, có khả năng nghị luận, giỏi nhiếp phục tất cả các vị luận sư trong cõi Diêm-phù. Người con ấy khi sinh ra sắc tướng đặc biệt, khác lạ, các căn cân đối tương xứng với trí tuệ siêu tuyệt. Cha mẹ yêu mến, mời các tướng sư nhờ họ xem tướng về cuộc đời của vị đồng tử ấy. Bấy giờ các tướng sư mãi mê xem xét các sắc tướng thù thắng của đồng tử này, nên quên cả việc đáp lại những câu hỏi về tướng pháp của cha mẹ đồng tử. Cha mẹ đồng tử liền đưa đồng tử đến vị đại Bà-la-môn để vị ấy xem tướng. Vị Bà-la-môn đã nói: “Đồng tử này sắc tướng đặc biệt khác lạ, sẽ xuất gia tu đạo trong pháp của Đức Phật Thích-ca Mâu-ni, đoạn sạch phiền não, chứng quả A-la-hán. Giữa các vị đệ tử trong chúng Thanh văn, vị này có khả năng tùy theo Đức Như Lai để góp sức

chuyên bánh xe chánh pháp. Nay vị đồng tử ấy, người nào chỉ gặp mặt qua một lần, sẽ luôn ghi nhớ rõ không quên, huống chi còn được nghe những lời vị ấy thuyết giảng”. Vị Bà-la-môn kia xem tướng như vậy, sau này đều đúng như lời nói, Tôn giả Xá-lợi Tử đã xuất gia chứng quả. Lại nữa, Đức Phật đã nói: “Giả sử dùng hết nước trong biển lớn làm mực; dùng số lượng giấy lớn như núi Tu-di; lấy tất cả cỏ cây của vườn rừng trên quả đất làm bút, sai tất cả dân chúng trong bốn đại châu, trải qua vô số thời gian để ghi chép trí tuệ rộng lớn của Tôn giả Xá-lợi-phất, thì cũng không thể hết. Lại tập hợp tất cả những người có trí tuệ lại một chỗ, thì trí tuệ của Tôn giả ấy cũng vượt hơn họ. Nói tóm lại, nên biết rằng: chỉ trừ Đức Phật Thế Tôn, còn những người đầy đủ tất cả trí tuệ trong thế gian, so với trí tuệ quảng đại của Xá-lợi Tử thì cũng không bằng một phần mười sáu”. Thế nên, Đức Phật nói rõ vị này là bậc trí tuệ đệ nhất trong chúng Thanh văn. Vị Tôn giả ấy đã theo thứ tự đi đến đây.

